

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp thiết bị Tivi theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Mua sắm thiết bị tivi
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: Trọn gói

5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Tp.HCM - 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.

7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 17/05/2024

9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Công nghệ thông tin Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Mai Gia Hưng Số điện thoại: (028) 39525391

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, CNTT (K20-016-mgchung)(03).

TUQ, GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Trần Văn Đức



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 16.38/BVĐHYD-CNTT ngày 11 tháng 05 năm 2024)

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
I	Yêu cầu về kỹ thuật			
1	Tivi 32 Inch	1. Thông số: - Loại Tivi: Smart Tivi - Kích cỡ màn hình: 32 inch - Độ phân giải: HD - Loại màn hình: LED nền (Direct LED) - Hệ điều hành: WebOS/ Tizen/ Android hoặc tương đương - Chất liệu chân đế: Nhựa - Chất liệu viền tivi: Nhựa 2. Công nghệ hình ảnh - Công nghệ hình ảnh: Active HDR, HDR Dynamic Tone Mapping, HDR10 Pro, HLG, Dynamic Color, Nâng cấp độ phân giải Resolution Upscaler, Chế độ game HGiG, Giảm độ trễ chơi game Auto Low Latency Mode (ALLM), Tương thích bộ mã hóa Video decoder (VP9, AV1), Tương thích HEVC 3. Công nghệ âm thanh: - Tổng công suất loa: 10W - Âm thanh vòm: Bluetooth Surround Ready - Chế độ lọc thoại: Chế độ lọc thoại Clear Voice Pro 4. Tính năng thông minh: - Bộ xử lý: Bộ xử lý α5 Gen5 AI 4K / Neo Quantum Processor / Cognitive Processor XR - Tần số quét thực: 50 Hz - Điều khiển tivi bằng điện thoại: Ứng dụng. - Điều khiển bằng giọng nói: Tìm kiếm giọng nói trên YouTube bằng tiếng Việt, Alexa (Chưa có tiếng Việt), Google Assistant (Chưa có tiếng Việt) - Chiếu hình từ điện thoại lên TV: AirPlay 2Screen Share - Remote thông minh: Magic Remote - Kết nối ứng dụng các thiết bị trong nhà: AI Home, AI ThinQ, Apple HomeKit, Home Dashboard - Kho ứng dụng có sẵn 5. Tín hiệu truyền hình: - Tiếp nhận tín hiệu kỹ thuật số: DVB-T/CTiếp nhận tín hiệu kỹ thuật số: DVB-T/C. 6. Kết nối:	Cái	15

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- HDMI, LAN, Wifi, RF, Audio quang		
2	Tivi 43 Inch	1. Thông số tấm nền: - Loại màn hình hiển thị: 4K UHD - Kích thước: 43inch - Độ phân giải: 3840 x 2160 - Motion / Refresh Rate: Refresh Rate 60Hz. 2. Công nghệ hình ảnh: - Nâng cấp chất lượng hình ảnh với AI: 4K Upscalin - Tự động điều chỉnh độ sáng bởi AI: Có - HDR: Active HDR - HDR10 Pro: Có - HLG: Có - FILMMAKER MODE™: Có - Dynamic Tone Mapping / Pro (+ AI HDR Tone Mapping): HDR Dynamic Tone Mapping - Upscaler: 4K Upscale - HEVC: 4K@60p, 10bit - VP9 (Video Decoder): 4K@60p, 10bit - AV1 (Video Decoder): 4K@60p, 10bit - HGIG Mode: Có. Phản hồi trò chơi tức thì (ALLM): Có 3. Công nghệ âm thanh: - Loa (Âm thanh đầu ra): 20W - Hệ thống loa: 2.0ch - AI Sound / Pro: AI Sound - AI Acoustic Tuning: Có - Chế độ lọc thoại: Clear Voice - Bluetooth Surround Ready: Có (Yêu cầu kết nối Bluetooth) - LG Sound Sync: Có (Yêu cầu kết nối Bluetooth) - Chia sẻ âm thanh: Có. Sound Mode Sync: Có. 4. Tính năng thông minh: - ThinQ: Có - Nhận diện mệnh lệnh giọng nói - Intelligent Voice Recognition: Có - Chuyển hội thoại thành văn bản: Có - Tìm kiếm bằng giọng nói: Có - Trợ lý ảo Google Assistant: Có - Screen share: Có - Airplay2: Có - Hệ điều hành (OS): WebOS/ Tizen/ Android hoặc tương đương	Cái	12

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Trình duyệt web: Có - Trình nghe nhạc: Có - Chặn quyền truy cập vào trang web độc hại: Có. 5. Tín hiệu truyền hình: - Tiếp nhận tín hiệu kỹ thuật số: DVB-T/CTiếp nhận tín hiệu kỹ thuật số: DVB-T/C. 6. Kết nối: - HDMI: 3 cổng. - USB: 2 cổng. - LAN: Có - RF In: 1 cổng - SPDIF (Optical Digital Audio Out): Có. - Wifi: Có (802.11ac) - Bluetooth: Có (V5.0) - Power Supply: AC 100~240V 50-60Hz - Tiêu thụ năng lượng ở chế độ chờ: Dưới 0.5W - Chế độ tiết kiệm năng lượng: Có - Cảm biến ánh sáng xanh lá cây: Có - Điều khiển thông minh: Có Sản phẩm đáp ứng QCVN 118:2018/BTTTT, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, TCVN 9536:2012 (có giấy chứng nhận/ test report)		
3	Tivi 55 Inch	1. Thông số tấm nền: - Loại màn hình hiển thị: 4K UHD - Kích thước: 55inch - Độ phân giải: 3840 x 2160 - Tần số quét: 60Hz - Tấm nền: Direct LED 2. Công nghệ hình ảnh: - Nâng cấp chất lượng hình ảnh với AI: 4K Upscaling - Chip xử lý: α5 AI Processor 4K Gen6 - Tự động điều chỉnh độ sáng bởi AI: Có - HDR10 Pro: Có - HLG: Có - FILMMAKER MODE™: Có - HEVC: 4K@60p, 10bit - VP9 (Video Decoder): 4K@60p, 10bit - AV1 (Video Decoder): 4K@60p, 10bit - HGIG Mode: Có - Phản hồi trò chơi tức thì (ALLM): Có - Chế độ hình ảnh: 9 chế độ	Cái	10

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- (Vivid, Standard, Eco, Cinema, Sports, Game, Filmmaker, (ISF) Expert (Phòng sáng), (ISF)Expert (Phòng tối)) 3. Công nghệ âm thanh: - Loa (Âm thanh đầu ra): 20W - Hệ thống loa: 2.0ch - AI Sound Pro: Có - AI Sound (Virtual 5.1 Up-mix): Có - Chế độ lọc thoại: Clear Voice Pro - Bluetooth Surround Ready: Có (Yêu cầu kết nối Bluetooth) - Sound Sync: Có (Yêu cầu kết nối Bluetooth) - Chia sẻ âm thanh: Có - Âm Thanh: AC4, AC3 (Dolby Digital), EAC3, HE-AAC, AAC, MP2, MP3, PCM, WMA 4. Tính năng thông minh: - ThinQ: Có - Nhận diện mệnh lệnh giọng nói: Có - Chuyển hội thoại thành văn bản: Có - Tìm kiếm bằng giọng nói: Có - Screen share: Có - Airplay2: Có - Hệ điều hành (OS): WebOS/ Tizen/ Android hoặc tương đương - Trình duyệt web: Có - Trình nghe nhạc: Có - Chặn quyền truy cập vào trang web độc hại: Có - Kho ứng dụng sẵn có 5. Tín hiệu truyền hình: - Tivi kỹ thuật số: (DVB-T2): Có 6. Kết nối: - HDMI: 3 cổng - USB: 2 cổng - LAN: 1 cổng - RF In: 1 cổng - SPDIF (Optical Digital Audio Out): Có - Wifi: Có (802.11ac) - Bluetooth: Có (V5.0) - Power Supply: AC 100~240V 50-60Hz - Tiêu thụ năng lượng ở chế độ chờ: Dưới 0.5W - Chế độ tiết kiệm năng lượng: Có - Điều khiển thông minh: Có		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Sản phẩm đáp ứng QCVN 118:2018/BTTTT, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, TCVN 9536:2012 (có giấy chứng nhận/ test report)		
4	Tivi 65 Inch	1. Thông số tấm nền: - Loại màn hình hiển thị: 4K UHD - Kích thước: 65inch - Độ phân giải: 3840 x 2160 - Tần số quét: 60Hz - Tấm nền: Direct LED 2. Công nghệ hình ảnh: - Nâng cấp chất lượng hình ảnh với AI: 4K Upscaling - Chip xử lý: α5 AI Processor 4K Gen6 - Tự động điều chỉnh độ sáng bởi AI: Có - HDR10 Pro: Có - HLG: Có - FILMMAKER MODE™: Có - HEVC: 4K@60p, 10bit - VP9 (Video Decoder): 4K@60p, 10bit - AV1 (Video Decoder): 4K@60p, 10bit - HGIG Mode: Có - Phản hồi trò chơi tức thì (ALLM): Có - Chế độ hình ảnh: 9 chế độ - (Vivid, Standard, Eco, Cinema, Sports, Game, Filmmaker, (ISF) Expert (Phòng sáng), (ISF) Expert (Phòng tối)) 3. Công nghệ âm thanh: - Loa (Âm thanh đầu ra): 20W - Hệ thống loa: 2.0ch - AI Sound Pro: Có - AI Sound (Virtual 5.1 Up-mix): Có - Chế độ lọc thoại: Clear Voice Pro - Bluetooth Surround Ready: Có (Yêu cầu kết nối Bluetooth) - Sound Sync: Có (Yêu cầu kết nối Bluetooth) - Chia sẻ âm thanh: Có - Âm Thanh: AC4, AC3 (Dolby Digital), EAC3, HE-AAC, AAC, MP2, MP3, PCM, WMA 4. Tính năng thông minh: - ThinQ: Có - Nhận diện mệnh lệnh giọng nói: Có - Chuyển hội thoại thành văn bản: Có - Tìm kiếm bằng giọng nói: Có	Cái	4

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Screen share: Có - Airplay2: Có - Hệ điều hành (OS): WebOS/ Tizen/ Android hoặc tương đương - Trình duyệt web: Có - Trình nghe nhạc: Có - Chặn quyền truy cập vào trang web độc hại: Có - Kho ứng dụng sẵn có 5. Tín hiệu truyền hình: - Tivi kỹ thuật số: (DVB-T2): Có 6. Kết nối: - HDMI: 3 cổng - USB: 2 cổng - LAN: 1 cổng - RF In: 1 cổng - SPDIF (Optical Digital Audio Out): Có - Wifi: Có (802.11ac) - Bluetooth: Có (V5.0) - Power Supply: AC 100~240V 50-60Hz - Tiêu thụ năng lượng ở chế độ chờ: Dưới 0.5W - Chế độ tiết kiệm năng lượng: Có - Điều khiển thông minh: Có Sản phẩm đáp ứng QCVN 118:2018/BTTTT, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, TCVN 9536:2012 (có giấy chứng nhận/ test report)		
5	Tivi 75 Inch	1. Thông số tấm nền: - Kích thước: 75" - Độ phân giải: 3840 x 2160 (UHD) - Độ sáng: 330 nit - Tấm nền: Direct LED - Độ tương phản tĩnh: 1200:1 - Độ tương phản động: 1,000,000:1 - Góc nhìn (ngang x dọc): 178 x 178 - Thời gian phản hồi: 8ms - Tuổi thọ: 30.000 giờ - Thời gian hoạt động: 16 tiếng mỗi ngày 2. Công nghệ hình ảnh: - HDR_HDR 10 Pro/ HLG - System on Chip: Quad Core - RAM: 2GB 3. Công nghệ âm thanh: - Công suất: 10W + 10W	Cái	6

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Loa: 2 - Truyền hình: DVB-T2/C 4. Tính năng thông minh: - Hệ điều hành: WebOS/ Tizen/ Android hoặc tương đương - Giao diện Smart Home - SW Clock (World Clock / Alarm) - Tính năng truy cập nhanh: Có 5. Tính năng nâng cao: - Chế độ khóa một số tính năng TV - Khóa cổng kết nối - Quản lý danh sách kênh - Tự động tắt/ Chế độ chờ - Chế độ tiết kiệm năng lượng - Chế độ bảo vệ mắt Motion Eye Care - Hỗ trợ cài đặt nhanh - Nhân bản cấu hình TV qua USB - Tự động khởi chạy trang web khi màn hình bật - Thiết lập nguồn tín hiệu đầu vào mặc định khi mở TV - Thiết lập âm lượng mặc định khi mở TV - Tự động bật TV khi có điện 6. Quản lý: - Bật TV qua mạng LAN - Hỗ trợ SNMP - Chuẩn đoán lỗi bằng USB - Hỗ trợ multi-IR code - Chứng chỉ Crestron Connected® - Chế độ quản lý nguồn màn hình - Hẹn giờ bật tắt - Hỗ trợ RTC (Real Time Clock) 7. Tích hợp phần mềm quản lý tập trung CMS: - Đồng bộ cùng với hãng sản xuất màn hình để đảm bảo tính ổn định, bảo mật - Cho phép theo dõi, giám sát tình trạng, nội dung đang trình chiếu trên màn hình - Đẩy nội dung hiển thị trên màn hình từ xa qua mạng LAN/ Wifi - Hẹn giờ, lập lịch trình chiếu nội dung - Có thể quản lý màn hình LCD hiện hữu 43LV640S dành cho truyền thông của bệnh viện, chia nhóm các thiết bị để trình chiếu các nội dung - Hỗ trợ phân quyền người dùng trên phần mềm		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Xóa bộ nhớ cache màn hình - Ứng dụng điều khiển truy cập qua giao diện Web - Hỗ trợ phần mềm biên tập nội dung đi kèm - Cài đặt phần mềm quản lý trên máy tính của người dùng, không dùng server của hãng sản xuất/ server qua Internet để đảm bảo tính bảo mật 8. Kết nối có sẵn trên màn hình: - HDMI: 3 cổng - RS-232C: 1 cổng - USB 2.0: 1 cổng - RF In: 1 cổng - Ngõ ra âm thanh quang: 1 cổng - Ngõ ra loa ngoài jack 3.5m: 1 cổng - RJ45: 1 cổng - Nguồn - Nguồn vào: AC 100 ~ 240V, 50/60Hz - Chứng chỉ: CB, CU TR, EMC Sản phẩm đáp ứng QCVN 118:2018/BTTTT, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, TCVN 9536:2012 (có giấy chứng nhận/ test report)		
6	Tivi 86 Inch	1. Thông số tấm nền: - Kích thước: 86" - Độ phân giải: 3840 x 2160 (UHD) - Độ sáng: 330 nit - Tấm nền: Direct LED - Độ tương phản tĩnh: 1200:1 - Độ tương phản động: 1,000,000:1 - Góc nhìn (ngang x dọc): 178 x 178 - Thời gian phản hồi: 5ms - Tuổi thọ: 30.000 giờ - Thời gian hoạt động: 16 tiếng mỗi ngày 2. Công nghệ hình ảnh: - HDR_HDR 10 Pro/ HLG - System on Chip: Quad Core - RAM: 2GB 3. Công nghệ âm thanh: - Công suất: 10W + 10W - Loa: 2 - Truyền hình: DVB-T2/C 4. Tính năng thông minh: - Hệ điều hành: WebOS/ Tizen/ Android hoặc tương đương	Cái	6

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Giao diện Smart Home - SW Clock (World Clock / Alarm) - Tính năng truy cập nhanh: Có 5. Tính năng nâng cao: - Chế độ khóa một số tính năng TV - Khóa cổng kết nối - Quản lý danh sách kênh - Tự động tắt/ Chế độ chờ - Chế độ tiết kiệm năng lượng - Chế độ bảo vệ mắt Motion Eye Care - Hỗ trợ cài đặt nhanh - Nhân bản cấu hình TV qua USB - Tự động khởi chạy trang web khi màn hình bật - Thiết lập nguồn tín hiệu đầu vào mặc định khi mở TV - Thiết lập âm lượng mặc định khi mở TV - Tự động bật TV khi có điện 6. Quản lý: - Bật TV qua mạng LAN - Hỗ trợ SNMP - Chuẩn đoán lỗi bằng USB - Hỗ trợ multi-IR code - Chứng chỉ Crestron Connected® - Chế độ quản lý nguồn màn hình - Hẹn giờ bật tắt - Hỗ trợ RTC (Real Time Clock) 7. Tích hợp phần mềm quản lý tập trung CMS: - Đồng bộ cùng với hãng sản xuất màn hình để đảm bảo tính ổn định, bảo mật - Cho phép theo dõi, giám sát tình trạng, nội dung đang trình chiếu trên màn hình - Đẩy nội dung hiển thị trên màn hình từ xa qua mạng LAN/ Wifi - Hẹn giờ, lập lịch trình chiếu nội dung - Có thể quản lý màn hình LCD hiện hữu 43LV640S dành cho truyền thông của bệnh viện, chia nhóm các thiết bị để trình chiếu các nội dung - Hỗ trợ phân quyền người dùng trên phần mềm - Xóa bộ nhớ cache màn hình - Ứng dụng điều khiển truy cập qua giao diện Web - Hỗ trợ phần mềm biên tập nội dung đi kèm		

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Cài đặt phần mềm quản lý trên máy tính của người dùng, không dùng server của hãng sản xuất/ server qua Internet để đảm bảo tính bảo mật 8. Kết nối có sẵn trên màn hình: - HDMI: 3 cổng - RS-232C: 1 cổng - USB 2.0: 1 cổng - RF: 1 cổng - Ngõ ra âm thanh quang: 1 cổng - Ngõ ra loa ngoài jack 3.5m: 1 cổng - RJ45: 1 cổng 9. Nguồn: - Nguồn vào: AC 100 ~ 240V, 50/60Hz - Chứng chỉ: CB, CU TR, EMC Sản phẩm đáp ứng QCVN 118:2018/BTTTT, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, TCVN 9536:2012 (có giấy chứng nhận/ test report)		
II	Yêu cầu về dịch vụ kỹ thuật, thời gian giao hàng và bảo hành			
1	Yêu cầu về bảo hành, dịch vụ kỹ thuật và dịch vụ khác	- Hàng hóa được sản xuất từ năm 2023; - Hàng hóa được bảo hành trực tiếp tại địa điểm thực hiện gói thầu; - Thời gian bảo hành: 36 tháng; - Thời gian bảo hành được tính kể từ ngày hai Bên hoàn tất nghiệm thu; - Trường hợp đột xuất khi có yêu cầu về bảo hành của Bên mời thầu bằng văn bản/ email/ điện thoại..., Nhà thầu cử nhân sự có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Bên mời thầu để thực hiện bảo hành; - Hàng hóa được Nhà thầu hỗ trợ lắp đặt tại địa điểm thực hiện gói thầu. - Có giấy chứng nhận xuất xứ (CO) đối với hàng nhập khẩu và chứng nhận chất lượng (CQ) khi giao hàng.		
2	Thời gian giao hàng	- Thời gian giao hàng ≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực - Giao hàng làm 02 đợt theo yêu cầu của Chủ đầu tư: + Đợt 1: ≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. + Đợt 2: 30 ngày sau khi bàn giao hàng hóa ở đợt 1.		
3	Yêu cầu khác	Nhà thầu cung cấp khung treo tương ứng với kích thước của thiết bị tivi		

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-CNTT của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng (có khả năng cung ứng)	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
VAT (10%)										
TỔNG CỘNG										

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực 180 ngày kể từ ngày báo giá.
- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí.

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

